

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN VĂN ANH

**CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHỆ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ
THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM
(TRÊN CƠ SỞ SỐ LIỆU THỰC TIỄN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK
LẮK)**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 40

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2015

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. CAO THỊ OANH

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

MỞ ĐẦU 1

Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM..... 7

1.1. Khái niệm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự 7

1.2. Đặc điểm của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự..... 9

1.3. Phân biệt các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với các tình tiết giảm nhẹ là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt..... 13

1.4. Ý nghĩa các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong việc quyết định hình phạt 16

Chương 2: CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ BỘ LUẬT HÌNH SỰ MỘT SỐ NƯỚC 19

2.1. Khái quát lịch sử lập pháp về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay... 19

2.2. Quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự..... 23

2.2.1. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 23

2.2.2. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 31

2.3. Quy định của pháp luật hình sự một số nước về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.....	33
Chương 3: THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ.....	36
3.1. Thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	36
3.1.1 Thực tiễn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự	36
3.1.2. Thực tiễn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự	58
3.1.3. Nguyên nhân của những thiếu sót hạn chế trong áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự	65
3.2. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.....	66
KẾT LUẬN	72
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	74
PHỤ LỤC	77

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có ý nghĩa rất quan trọng trong việc xem xét trách nhiệm hình sự, trong việc quyết định hình phạt đối với người thực hiện hành vi phạm tội vì đây là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt. Việc quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không những là cơ sở pháp lý để Hội đồng xét xử đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, từ đó quyết định hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân người phạm tội mà còn đảm bảo việc cải tạo giáo dục người phạm tội, góp phần bảo đảm thực hiện nguyên tắc công bằng, nguyên tắc nhân đạo, nguyên tắc bình đẳng và bảo đảm quyền con người.

Nhận thức đúng và áp dụng thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự luôn là đòi hỏi khách quan trong quá trình xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội trong từng vụ án cụ thể. Việc nhận thức và áp dụng không đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự dẫn đến quyết định hình phạt không đúng làm ảnh hưởng đến nguyên tắc bình đẳng, nguyên tắc công bằng, nguyên tắc nhân đạo của Nhà nước ta và nhất là không đảm bảo quyền con người.

Trong thời gian qua, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện tốt công tác xét xử các vụ án hình sự, hầu hết việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đúng với từng người thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện được chính sách hình sự của Nhà nước ta. Tuy nhiên, do

cách hiểu về một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không thống nhất dẫn đến một số vướng mắc, bất cập trong thực tiễn áp dụng các tình tiết này.

Mặt khác, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo hướng mở. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đã hướng dẫn để áp dụng thống nhất các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 nhưng trong thực tiễn việc áp dụng còn tùy tiện, tùy vào nhận thức chủ quan của Hội đồng xét xử làm ảnh hưởng đến việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung và ảnh hưởng đến nguyên tắc bình đẳng, công bằng, nhân đạo và chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Xuất phát từ yêu cầu cải cách tư pháp và để đảm bảo thực hiện tốt các nguyên tắc xử lý trong luật hình sự Việt Nam, bảo đảm được nguyên tắc bình đẳng, công bằng, nhân đạo, bảo vệ quyền con người. Chính vì vậy, cần nghiên cứu “Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật hình sự Việt Nam” cả về lý luận và thực tiễn trên cơ sở số liệu thực tiễn tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk là hết sức cần thiết, nhằm giải quyết những vướng mắc, hạn chế, từ đó đưa ra những giải pháp, kiến nghị hoàn thiện các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự góp phần vào việc xây dựng hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam được hoàn thiện.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Cho đến nay, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được nghiên cứu trong nhiều công trình như: Bình luận khoa học Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 (phần chung), Tập thể tác giả do TS. Ưông Chu Lưu chủ biên, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001; Các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, ThS. Đinh Văn Quế, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000; Hoàn thiện các quy định của phần chung Bộ luật hình sự trước yêu cầu mới của đất nước, TS. Trịnh Tiến Việt, Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội, 2012; Giáo trình luật hình sự Việt Nam (phần chung), tập thể tác giả do GS.TS. Võ Khánh Vinh chủ biên, Đại học Huế, Nxb. Công an nhân dân, 2010; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam, Trần Thị Quang Vinh, Luận án tiến sĩ luật học, Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật, Hà Nội, 2003; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, thực trạng áp dụng và giải pháp hoàn thiện, ThS. Thái Chí Bình; Bàn về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, ThS. Lê Văn Luật, Tạp chí nghề luật số 1/2007; Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng theo Bộ luật hình sự năm 1999, Dương Tuyết Miên, Tạp chí Tòa án nhân dân số 1/2003; Các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật hình sự Việt Nam, Bùi Kiến Quốc, Tạp chí Luật học số 6/2000; Một số ý kiến về tự thú và đầu thú trong BLHS năm 1999, Nguyễn Đức Tuấn, Bản tin kiểm sát số xuân ra ngày 1/1/2002; Về ảnh hưởng của các tình tiết giảm nhẹ trong việc quyết định hình phạt, TS. Trịnh Tiến Việt, Tạp chí khoa học pháp lý số 1/2004; Ảnh hưởng của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong chế định quyết định hình phạt theo Bộ luật hình sự năm 1999, Trần Thị Quang Vinh, Tạp chí Nhà nước và pháp luật số 7/2001 v.v...

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu và các bài viết nói trên đã đề cập đến vấn đề tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nêu lên những

vướng mắc và đưa ra những kiến nghị hoàn thiện các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, các quan điểm của các tác giả cũng không thống nhất, chưa lý giải tại sao các tình tiết giảm nhẹ này được áp dụng đối với người phạm tội này mà không áp dụng đối với người phạm tội khác, áp dụng đối với loại tội này mà không áp dụng đối với loại tội khác? Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được áp dụng như thế nào trong thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk với nhiều dân tộc thiểu số sinh sống, điều kiện kinh tế, điều kiện tự nhiên khác với các địa phương khác trong cả nước. Nói chung còn nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn xung quanh vấn đề các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đòi hỏi cần phải được nghiên cứu một cách toàn diện hơn. Do vậy, tác giả của luận văn chọn đề tài “*Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật hình sự Việt Nam (Trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk)*” để phân tích, lý giải thêm về lý luận và thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

Mục đích nghiên cứu đề tài là nhằm tìm ra những bất hợp lý trong quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, những hạn chế, thiếu sót trong áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đưa ra những giải pháp, kiến nghị hoàn thiện quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong Bộ luật hình sự Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là các vấn đề lý luận, quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn là nghiên cứu các vấn đề lý luận và pháp luật về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam đặc biệt là Bộ luật hình sự năm 1999 (Điều 46) và thực tiễn áp dụng các tình tiết này trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong những năm gần đây.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, định hướng của Đảng về chính sách nhân đạo trong luật hình sự.

Trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận văn, tác giả đã sử dụng tổng hợp và đồng bộ các phương pháp nghiên cứu phổ biến như: Phương pháp phân tích, tổng hợp, lịch sử, so sánh, nghiên cứu ngẫu nhiên các bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, để tổng hợp các tri thức khoa học và luận chứng các vấn đề tương ứng được nghiên cứu trong luận văn.

6. Điểm mới và ý nghĩa của đề tài

Xuất phát từ các quy định của pháp luật hiện hành về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thực tiễn áp dụng các quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Với phạm vi đề tài của luận văn cao học luật, tác giả cố gắng đi sâu phân tích một số quy định còn có nhiều ý kiến khác nhau, những tình tiết giảm nhẹ mà Hội đồng xét xử cân nhắc, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết này hay không được hưởng. Luận văn cũng nêu lên những nguyên nhân dẫn đến sự không thống nhất trong hoạt động áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Hội đồng xét

xử, từ đó đưa ra những giải pháp, kiến nghị, góp phần nâng cao chất lượng xét xử của Tòa án nhân dân, đảm bảo thực hiện tốt các nguyên tắc bình đẳng, công bằng, nhân đạo và đảm bảo quyền con người thể hiện được chính sách nhân đạo trong pháp luật hình sự của Nhà nước ta.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Luật hình sự Việt Nam.

Chương 2: Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Bộ luật hình sự Việt Nam và Bộ luật hình sự một số nước.

Chương 3: Thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và những kiến nghị.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHE TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.1. Khái niệm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển các quy định của Pháp luật hình sự về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong các thời kỳ xây dựng và phát triển của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và Cộng

hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ năm 1945 đến nay, thì chưa có văn bản pháp luật nào nêu khái niệm về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kế thừa các quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Bộ luật hình sự năm 1985 và Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và các văn bản quy phạm pháp luật khác hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng không nêu khái niệm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hiện nay được hiểu chung nhất là những tình tiết làm giảm bớt mức độ trách nhiệm hình sự. Về khái niệm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hiện nay có nhiều ý kiến khác nhau.

Qua nghiên cứu các quy định của pháp luật về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như trong thực tiễn áp dụng thì tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phải được quy định trong Bộ luật hình sự, trong các văn bản hướng dẫn thi hành việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và những tình tiết giảm nhẹ do Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định và ghi rõ trong bản án trong từng vụ án cụ thể đối với người phạm tội cụ thể để nhằm cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với người phạm tội. Những tình tiết này có giá trị làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội trong phạm vi khung hình phạt đang được áp dụng đối với người đó. Do đó, theo tôi các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được khái niệm như sau: *Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết được quy định trong Bộ luật hình sự, trong các văn bản hướng dẫn thi hành việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm*

hình sự và những tình tiết do Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định trong từng vụ án cụ thể đối với người phạm tội cụ thể nhằm cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội theo hướng giảm nhẹ hơn trong phạm vi một khung hình phạt.

1.2. Đặc điểm của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Qua nghiên cứu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, các văn bản hướng dẫn thi hành và từ khái niệm trên ta có thể rút ra được một số đặc trưng cơ bản của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

Một là: Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các tình tiết được pháp luật hình sự quy định:

Hai là: Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có giá trị làm giảm bớt trách nhiệm hình sự của người được áp dụng các tình tiết này.

Ba là: Giá trị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không giống nhau.

1.3. Phân biệt các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với các tình tiết giảm nhẹ là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng khi quyết định hình phạt khác với các tình tiết giảm nhẹ là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt ở các khía cạnh sau:

**Về vị trí pháp lý:*

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt là những tình tiết được quy định trong cấu thành tội

phạm, trong từng điều luật về tội phạm cụ thể.

Khác với tình tiết đó, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điều luật thuộc phần chung Bộ luật hình sự và có thể được cụ thể hóa tại các văn bản hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của cơ quan có thẩm quyền hoặc chỉ được quy định theo hướng mở tại điều luật thuộc phần chung Bộ luật hình sự và do các Hội đồng xét xử vận dụng khi xét xử.

**Về tính chất:*

Tình tiết giảm là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt làm thay đổi tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

**Về giá trị ảnh hưởng:* Các tình tiết giảm nhẹ đã được Bộ luật hình sự quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung là những tình tiết có giá trị xác định trách nhiệm hình sự đối với một loại tội phạm hoặc một khung hình phạt trong trường hợp cụ thể.

**Về thứ tự ưu tiên áp dụng:* Khi có tình tiết giảm nhẹ, thì chúng ta phải xem xét thứ tự ưu tiên tình tiết đó có phải là tình tiết định tội hoặc định khung hình phạt hay không. Nếu đã là tình tiết định tội hoặc định khung hình phạt thì không áp dụng tình tiết đó là tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt.

1.4. Ý nghĩa các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong việc quyết định hình phạt

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có ý nghĩa làm cho tội phạm đã thực hiện và nhân thân của người phạm tội ít nguy hiểm hơn so với

những trường hợp phạm tội tương ứng mà không có tình tiết giảm nhẹ. Do đó, khi có tình tiết giảm nhẹ, thì người phạm tội được áp dụng loại và mức hình phạt ít nghiêm khắc hơn, làm giảm hình phạt trong một khung hình phạt, có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn, miễn hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự, cho hưởng án treo.

Việc quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự còn đóng vai trò thể hiện nội dung chính sách nhân đạo trong pháp luật hình sự của Đảng và Nhà nước ta.

Chương 2

CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ BỘ LUẬT HÌNH SỰ MỘT SỐ NƯỚC

2.1. Khái quát lịch sử lập pháp về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay

Quá trình hình thành và phát triển pháp luật hình sự Việt Nam trải qua nhiều giai đoạn lịch sử.

Bộ luật hình sự năm 1985 lần đầu tiên trong lịch sử lập pháp hình sự Việt Nam đã có một điều luật riêng quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng chung cho tất cả các loại tội phạm.

Kế thừa cách quy định của Bộ luật hình sự năm 1985, Bộ luật hình sự năm 1999 quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 46 với tên gọi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sự thay đổi tên gọi này so với Bộ luật hình sự năm 1985 đã phản ánh chính xác hơn về tính chất và giá trị giảm nhẹ của các tình tiết này. Ngoài sự thay đổi tên gọi, quy định về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bộ luật hình sự năm 1999 có một số khác biệt so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1985.

Qua nghiên cứu, quá trình hình thành và hoàn thiện chế định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam, chúng ta nhận thấy rằng, quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự là một trong những căn cứ để quyết định hình phạt. Quá trình phát triển các quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là một quá trình phát triển có tính kế thừa và chọn lọc.

2.2. Quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

2.2.1. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

- a) Người phạm tội đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm*
- b) Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*
- c) Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*
- d) Phạm tội trong trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết*

đ) Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị thiệt hại hoặc người khác gây ra

e) Phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải do mình tự gây ra

g) Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn

h) Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

i) Phạm tội vì bị người khác đe dọa, cưỡng bức

k) Phạm tội do lạc hậu

l) Người phạm tội là phụ nữ có thai

m) Người phạm tội là người già

n) Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình

o) Người phạm tội tự thú

p) Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

q) Người phạm tội tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện và điều tra tội phạm

r) Người phạm tội đã lập công chuộc tội

s) Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác

2.2.2. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

- Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột bị cáo là người có công

với nước hoặc có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng một trong các danh hiệu vinh dự như: Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Người mẹ Việt Nam anh hùng, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú hoặc các danh hiệu cao quý khác theo quy định của Nhà nước;

- Bị cáo là thương binh, hoặc có người thân thích như vợ, chồng, cha, mẹ, con (con đẻ hoặc con nuôi) anh, chị, em ruột là liệt sỹ;

- Bị cáo là người tàn tật do bị tai nạn trong lao động hoặc trong công tác có tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên;

- Người bị hại cũng có lỗi;

- Thiệt hại do lỗi của người thứ ba;

- Gia đình bị cáo sửa chữa, bồi thường thay cho bị cáo;

- Người bị hại hoặc đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong trường hợp chỉ gây tổn hại về sức khỏe của người bị hại, gây thiệt hại về tài sản;

- Phạm tội trong trường hợp vì phục vụ yêu cầu công tác đột xuất như đi chống, bão lụt, cấp cứu.

2.3. Quy định của pháp luật hình sự một số nước về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Qua nghiên cứu Bộ luật hình sự của Liên bang Nga và Bộ luật hình sự của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa nhận thấy, trong hai bộ luật này đều quy định tình tiết giảm nhẹ nhưng mỗi Quốc gia có những quy định khác nhau:

Bộ luật hình sự của Liên bang Nga quy định tình tiết giảm nhẹ tương đối giống với Bộ luật hình sự của chúng ta, đó là quy định tình tiết giảm nhẹ tại một Điều luật cụ thể.

Bộ luật hình sự của Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa không quy định các tình tiết giảm nhẹ cụ thể mà quy định những người phạm tội được giảm nhẹ hình phạt và hành vi được giảm nhẹ tại một số điều luật.

Nghiên cứu quy định các tình tiết giảm nhẹ của hai Quốc gia trên ta nhận thấy rằng các tình tiết giảm nhẹ này cũng được áp dụng chung cho các tội phạm. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự của Liên bang Nga và Bộ luật hình sự của Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa cũng không nêu khái niệm tình tiết giảm nhẹ.

Chương 3

THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ

3.1. Thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

3.1.1. Thực tiễn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 rất cụ thể, trong thực tiễn áp dụng các

tình tiết này khi xét xử để quyết định hình phạt cho các bị cáo hầu hết được áp dụng đúng. Tuy nhiên, do có nhiều nguyên nhân khác nhau hoặc do việc nhận thức của các chủ thể áp dụng (Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân) và chưa có sự hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền nên thực tiễn áp dụng còn nhiều tồn tại thiếu sót như: Vận dụng không đúng nội dung, không đảm bảo điều kiện áp dụng.

* Đối với tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*” theo điểm b khoản 1 Điều 46 và tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo điểm p khoản 1 Điều 46. Các tình tiết giảm nhẹ này hiện nay trong thực tiễn áp dụng có hai quan điểm khác nhau.

* Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*” theo điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cũng được áp dụng nhiều trong thực tiễn nhưng cũng có nhiều cách hiểu khác nhau nên việc áp dụng chưa chính xác.

* Đối với tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội tự thú*” theo điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Thực tiễn xét xử cho thấy, tình tiết “*người phạm tội tự thú*” cũng còn có những nhận thức không thống nhất dẫn đến áp dụng pháp luật chưa chính xác.

* Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Người phạm tội đã lập công chuộc tội*” theo điểm r khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trên thực tế xét xử, qua nghiên cứu 300 bản án ngẫu nhiên thì chúng

tôi chưa gặp trường hợp áp dụng tình tiết giảm nhẹ này và cũng chưa có những văn bản hướng dẫn cụ thể các vấn đề liên quan đến lập công chuộc tội để áp dụng pháp luật một cách chính xác và thuyết phục.

* Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *“Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác”* theo điểm s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Thực tế công tác khen thưởng hiện nay còn có bằng khen của các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, bằng khen của các cơ quan trực thuộc Bộ, bằng khen của các tổ chức chính trị – xã hội, huy chương thì có nhiều loại huy chương như huy chương vì thế hệ trẻ, huy chương chiến sỹ vẻ vang v.v... Thực tế cho thấy còn có nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề này.

3.1.2. Thực tiễn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Để áp dụng thống nhất tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tại điểm c Mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định trong phần chung của BLHS năm 1999 đã hướng dẫn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng cũng không liệt kê hết tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự mà còn quy định: *“Ngoài ra, khi xét xử, tùy từng trường hợp cụ thể và hoàn cảnh cụ thể của người phạm tội mà còn có thể coi các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ, nhưng phải ghi rõ trong bản án.”*

Thực tiễn xét xử cho thấy, có những cách hiểu và vận dụng khác nhau đối với quy định: *“Khi xét xử, tùy từng trường hợp cụ thể và hoàn cảnh cụ thể của người phạm tội mà còn có thể coi các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ, nhưng phải ghi rõ trong bản án”*.

3.1.3 Nguyên nhân của những thiếu sót hạn chế trong áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đa dạng và phong phú, mặc dù đã được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự và Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn, nhưng các văn bản này cũng không liệt kê hết tất cả những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà quy định theo hướng cho phép Hội đồng xét xử tùy trường hợp cụ thể để xác định tình tiết giảm nhẹ nhưng phải ghi rõ trong bản án lý do áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó. Do đó, trong thực tiễn có những trường hợp Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này một cách tùy tiện, không có căn cứ.

Một thiếu sót hạn chế nữa liên quan đến chủ thể áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là, do năng lực trong công tác, có những cán bộ bằng lòng với những kiến thức mình đã có mà ít cập nhật, tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới, việc tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo lại cán bộ chưa được thường xuyên hoặc vì một lý do nào đó như do tiêu cực hoặc do bị tác động mà Hội đồng xét xử cố tình áp dụng không đúng các tình tiết giảm nhẹ để quyết định một mức hình phạt không tương xứng với hành vi phạm tội của người phạm tội.

3.2. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Qua nghiên cứu, phân tích và trong thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, để được áp dụng thống nhất, đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công bằng của các bị cáo trong việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chúng tôi đưa ra các giải pháp hoàn thiện các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các giải pháp khác nâng cao chất lượng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

Trước hết, việc cụ thể hóa thêm và đưa thêm một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vào khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là rất cần thiết khi chúng ta tiếp tục hoàn thiện Bộ luật hình sự, vì trong thực tiễn và qua các văn bản hướng dẫn thì nhận thấy mức độ giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự so với mức độ giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là có sự chênh lệch và khác nhau rất đáng kể khi quyết định hình phạt.

Để nâng cao hiệu quả trong xét xử trong đó có việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì các cơ quan liên ngành Trung ương (Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an) cần kịp thời hướng dẫn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự còn có những quan điểm khác nhau, cũng như hướng dẫn cụ thể giá trị giảm nhẹ của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo những hướng nào nên quy định cụ thể tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự có giá trị giảm nhẹ nhiều hơn các tình tiết giảm nhẹ hướng dẫn theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cũng như những tình tiết giảm nhẹ do Hội đồng xét xử xem xét quyết định trong trường hợp cụ thể.

Thông qua công tác kiểm tra xét xử. Cần kiểm tra việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự trong kết quả xét xử các vụ án hình sự để có sự đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời những sai sót, vi phạm trong việc áp dụng. Cần có sự tổng hợp, đánh giá và kết luận những tình tiết nào áp dụng đúng để áp dụng thống nhất trong toàn ngành Tòa án nhân dân.

Một vấn đề nữa nhằm để nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là nâng cao trình độ những người tiến hành tố tụng nhất là đội ngũ Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân, đây là nhân tố quyết định đến việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đúng pháp luật, đảm bảo sự bình đẳng, công bằng, đồng thời đảm bảo được quyền con người. Do vậy, cần đào tạo, tuyển chọn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đặc biệt là các Thẩm phán, đảm bảo có đội ngũ Thẩm phán có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần dũng cảm và kiên quyết bảo vệ công lý, liêm khiết và trung thực.

KẾT LUẬN

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết được quy định trong Bộ luật hình sự, trong các văn bản hướng dẫn thi hành việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và những tình tiết do Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định trong từng vụ án cụ thể đối với người phạm tội cụ thể nhằm cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội theo hướng giảm nhẹ hơn trong phạm vi một khung hình phạt.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Luật hình sự Việt Nam có một vị trí vai trò quan trọng trong quyết định hình phạt. Do đó, nắm vững bản chất pháp lý của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Chính sách nhân đạo pháp luật hình sự của Đảng và Nhà nước ta giúp cho các Hội đồng xét xử nhận xét đánh giá đúng mức độ nguy hiểm hành vi của người phạm tội cũng như khả năng cải tạo của người phạm tội, từ đó đưa ra những biện pháp xử lý đúng, đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công bằng, đảm bảo được quyền con người.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với người phạm tội tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của người phạm tội.

Quá trình hình thành và phát triển các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là sự kế thừa có chọn lọc và phát triển phù hợp điều kiện kinh tế, lịch sử của từng thời đại, những việc kế thừa này là truyền thống nhân đạo,

khoan hồng. Cho đến nay, Bộ luật hình sự năm 1999 quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 46 với 2 khoản, khoản 1 quy định cụ thể các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với mọi tội phạm và khoản 2 quy định theo hướng cho phép Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác. Quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng được hướng dẫn trong các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật hình sự của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và được vận dụng khá linh hoạt trong thực tiễn xét xử.

Trên cơ sở khảo sát 300 bản án hình sự được thu thập ngẫu nhiên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, chúng tôi nhận thấy về cơ bản quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự hiện hành đã tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc quyết định hình phạt, góp phần xử lý đúng pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội. Tuy nhiên, thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cũng cho thấy, một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự còn được hiểu khác nhau dẫn đến cách vận dụng khác nhau. Hiện tượng này dẫn đến việc có trường hợp không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhất định thì lại được áp dụng tình tiết đó hoặc ngược lại, có trường hợp người phạm tội đáng được hưởng tình tiết giảm nhẹ nhất định thì lại không được áp dụng tình tiết đó. Những hiện tượng này làm giảm ý nghĩa của việc quy định và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trong luật hình sự Việt Nam.

Từ những nghiên cứu về lý luận, quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, chúng tôi đề xuất hoàn thiện quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự

theo hướng bổ sung thêm một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vào khoản 1, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền giải thích rõ về một số tình tiết đang còn dẫn đến những cách hiểu khác nhau. Với thực tiễn áp dụng pháp luật phong phú, sinh động, công tác tổng kết, hướng dẫn thực tiễn liên quan đến áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần được thực hiện thường xuyên. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần tiếp tục nâng cao năng lực và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ làm công tác xét xử.